

Số: 244 /UBND-KT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2022

V/v công bố danh mục các vị trí
sạt lở bờ sông, kênh, rạch nguy
hiểm và đặc biệt nguy hiểm trên
địa bàn Thành phố năm 2021

KHẨN

Kính gửi:

- Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn);
- Sở Giao thông vận tải; Sở Xây dựng;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Quận 8, Quận 12, quận Bình Thạnh, huyện Nhà Bè, Cần Giờ và Củ Chi;
- Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Thành phố;
- Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Thành phố.

Xét đề nghị của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) tại Báo cáo số 149/BC-PCTT ngày 15 tháng 12 năm 2021 về kết quả kiểm tra, rà soát các vị trí sạt lở bờ sông, kênh, rạch nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm trên địa bàn Thành phố năm 2021, Ủy ban nhân dân Thành phố có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Công bố danh mục các vị trí sạt lở bờ sông, kênh, rạch nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm trên địa bàn Thành phố năm 2021 (theo danh mục đính kèm).

2. Yêu cầu các Sở, ngành, địa phương, đơn vị:

a) Yêu cầu các đơn vị chủ đầu tư đang triển khai thực hiện các dự án kè chống sạt lở, gồm: Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Thành phố, Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Thành phố, Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng khu vực thành phố Thủ Đức, Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Nhà Bè, Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cần Giờ chủ động tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, khẩn trương đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt và sớm triển khai thi công các dự án kè phòng, chống sạt lở thuộc thẩm quyền của địa phương, đơn vị làm chủ đầu tư, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng để phát huy hiệu quả phòng, chống sạt lở bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân, Nhà nước trong các khu vực bị ảnh hưởng của sạt lở.

Các dự án kê trong quá trình triển khai thi công phải đảm bảo chất lượng, bền vững, an toàn để phát huy hiệu quả phòng, chống sạt lở. Đối với các dự án kê sau khi đầu tư hoàn thành đưa vào sử dụng phải tổ chức bàn giao cho đơn vị quản lý, vận hành, khai thác đảm bảo phát huy hiệu quả công trình.

b) Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, các đơn vị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng của các dự án công trình kê chống sạt lở bảo vệ khu dân cư trong thời gian ngắn nhất để sớm có mặt bằng phục vụ thi công hoàn thành dứt điểm các dự kê trên địa bàn Thành phố nhằm phát huy hiệu quả phòng chống sạt lở, ngăn ngừa bảo vệ an toàn khu dân cư.

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương tăng cường tuần tra, kiểm tra và xử lý triệt để các chủ phương tiện khai thác, vận chuyển cát, sỏi lòng sông trái phép, không phép trên tuyến sông Sài Gòn (khu vực huyện Củ Chi), sông Đồng Nai (khu vực thành phố Thủ Đức), sông Lòng Tàu, sông Soài Rạp và vùng ven biển huyện Cần Giờ.

c) Giao Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện:

- Trên cơ sở danh mục các vị trí sạt lở đã được Ủy ban nhân dân Thành phố công bố, giao Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện thường xuyên tổ chức tuyên truyền cho Nhân dân sinh sống xung quanh khu vực sạt lở để biết và chủ động phòng tránh, ứng phó. Đối với các vị trí đã xảy ra sạt lở, tiến hành rào chắn, khoanh vùng ngăn không cho người và phương tiện vào khu vực sạt lở để đảm bảo an toàn; bố trí cán bộ thường xuyên theo dõi chặt chẽ diễn biến sạt lở, hỗ trợ người dân di dời tài sản đến nơi tạm cư an toàn. Xây dựng và triển khai phương án ứng phó và xử lý cấp bách khu vực sạt lở nhằm đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân và Nhà nước theo Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế phối hợp trong công tác phòng, chống, xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn Thành phố và Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Phương án phòng, chống, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường kiểm tra và kiên quyết xử lý các trường hợp xây dựng công trình, nhà ở lấn chiếm hành lang bảo vệ bờ sông, kênh, rạch, bờ bao, đê bao, bờ kê đảm bảo an toàn hệ thống công trình phục vụ ngăn ngừa, phòng, chống sạt lở.

- Ủy ban nhân dân Quận 12, huyện Hóc Môn khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện gia cố, xử lý ngay vị trí sạt lở tại gói thầu 4A thuộc địa bàn huyện Hóc Môn (vị trí sạt lở số 32), gói thầu 5B thuộc địa bàn Quận 12 theo chủ trương của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 2379/UBND-KT ngày 19 tháng 7 năm 2021, hoàn thành đưa vào sử dụng trong quý I năm 2022 nhằm đảm bảo an toàn công trình, bảo vệ đời sống, sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân trong khu vực bị ảnh hưởng.

d) Trong thời gian thực hiện công tác bàn giao dự án Công trình thủy lợi bờ hữu ven sông Sài Gòn (Nam - Bắc rạch Tra) cho đơn vị chuyên ngành để quản lý, vận hành, khai thác và duy tu, sửa chữa, giao Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị Thành phố chủ trì thường xuyên kiểm tra, rà soát và kịp thời gia cố sửa chữa các vị trí xung yếu, đảm bảo an toàn công trình, phòng chống sạt lở, ngập úng.

đ) Yêu cầu Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Thành phố ưu tiên, khẩn trương triển khai thi công đoạn kè kênh Tàu Hủ - Lò Gốm, trước kho 277 - 289 đường Bến Bình Đông, Phường 14, Quận 8 (vị trí sạt lở số 27) thuộc gói thầu F2 dự án Cải thiện môi trường nước thành phố (giai đoạn 2), hoàn thành đưa vào sử dụng trong quý I năm 2022, đảm bảo phát huy hiệu quả phòng chống sạt lở, ngăn triều, bảo vệ an toàn khu dân cư trên địa bàn Quận 8. Báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân Thành phố trong tháng 4 năm 2022.

e) Đối với 07/32 vị trí sạt lở trong danh mục đã được công bố nhưng chưa có chủ trương đầu tư dự án kè chống sạt lở gồm vị trí số 4, số 8 (thuộc địa bàn thành phố Thủ Đức), vị trí số 16 (thuộc địa bàn huyện Nhà Bè), vị trí số 20 (thuộc địa bàn huyện Bình Chánh), vị trí số 24, số 25, số 26 (thuộc địa bàn huyện Cần Giờ):

- Giao Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, huyện Nhà Bè, huyện Cần Giờ và huyện Bình Chánh thông báo, cảnh báo cho Nhân dân trong khu vực có nguy cơ sạt lở biết để chủ động phòng tránh; tổ chức vận động, bố trí lực lượng xung kích hỗ trợ các hộ dân di dời tài sản ra khỏi khu vực sạt lở nguy hiểm đến nơi tạm cư an toàn; khảo sát đề xuất giải pháp xử lý sạt lở cho 07 vị trí này báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Giao Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, huyện Nhà Bè, huyện Cần Giờ, huyện Bình Chánh và các đơn vị liên quan kiểm tra khảo sát, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng kè chống sạt lở bảo vệ an toàn khu dân cư tại 07 vị trí này, ổn định đời sống, sinh hoạt, sản xuất của Nhân dân trong các khu vực bị ảnh hưởng của sạt lở.

g) Giao Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố (Chi cục Thủy lợi) phối hợp với các địa phương tổ chức cắm biển cảnh báo sạt lở bờ sông, kênh, rạch tại các vị trí sạt lở phát sinh mới đã được công bố năm 2021 (kể cả cắm biển cho các vị trí sạt lở mức độ bình thường nhưng không công bố danh mục theo các tiêu chí quy định tại Quyết định số 01/2011/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ); duy tu, sửa chữa những biển cảnh báo sạt lở bị hư hỏng hoặc ngã đổ để tiếp tục cảnh báo cho người dân và phương tiện qua lại, hạn chế mức độ sạt lở tiếp tục xảy ra tại những khu vực này.

h) Giao các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện tiếp tục quán triệt nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế phối hợp trong công tác phòng, chống, xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn Thành phố, Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch tổng thể Phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030 và Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Phương án phòng, chống, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn Thành phố. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định./.

Đính kèm:

- *Phụ lục 1: Bảng tổng hợp các vị trí sạt lở bờ sông, kênh, rạch nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm trên địa bàn Thành phố năm 2021;*

- *Phụ lục 2: Danh mục chi tiết các vị trí sạt lở bờ sông, kênh, rạch nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm trên địa bàn Thành phố năm 2021.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT;
- Bộ NN và PTNT;
- Thường trực Thành ủy;
- TTUB: CT, các PCT;
- Tổng cục PCTT;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các TV Ban Chỉ huy PCTT và TKCN TP;
- Chi cục PCTT miền Nam;
- VPUB: CVP, PCVP/KT;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, (KT/Trọng) D. 61.



**KT. CHỦ TỊCH
HỒ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Hoan



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Phụ lục I: Bảng tổng hợp các vị trí sạt lở bờ sông, kênh, rạch nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm
trên địa bàn Thành phố năm 2021**

(Kèm theo Công văn số 244 / UBND-KT ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Quận/huyện	Tổng năm 2021	Mức độ sạt lở		Tổng năm 2020	Ghi chú	
			Đặc biệt nguy hiểm	Nguy hiểm		Phát sinh so với năm 2020	Giảm so với năm 2020
1	Thành phố Thủ Đức	08	02	06	09	01 (nguy hiểm)	02 (nguy hiểm, đặc biệt nguy hiểm)
2	Huyện Nhà Bè	08	04	04	09	01 (nguy hiểm)	02 (nguy hiểm)
3	Huyện Bình Chánh	04	02	02	03	01 (nguy hiểm)	
4	Huyện Cần Giờ	06	01	05	07		01 (đặc biệt nguy hiểm)
5	Quận 8	01	-	01	01		
6	Quận Bình Thạnh	04	03	01	04		
7	Huyện Hóc Môn	01	-	01	02		01 (nguy hiểm)
	Tổng	32	12	20	35	03	06

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



Phụ lục II: Danh mục chi tiết các vị trí sạt lở bờ sông, kênh, rạch nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm trên địa bàn Thành phố năm 2021

(Kèm theo Công văn số 244 /UBND-KT ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Vị trí sạt lở	Tuyến sông, kênh, rạch	Phạm vi sạt lở (m) Dài x Rộng	Đánh giá mức độ sạt lở	Ảnh hưởng	Chủ đầu tư	Tên dự án	Quy mô dự án (m kê)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Ghi chú
Tổng cộng: 32 vị trí sạt lở, ảnh hưởng khoảng 1.341 hộ dân								17.081m kê	3.720,07 tỷ đồng	
I. Thành phố Thủ Đức (08 vị trí)										
1	Sông Sài Gòn, bờ trái, đối diện nhà 16/5 đến 16/13 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền	Sông Sài Gòn	100 x 10	Nguy hiểm	Đây là khu dân cư tập trung (08 hộ di dời)	Ban QLDA ĐTXD khu vực Quận 2	Kè chống sạt lở bờ sông Sài Gòn, KP4, phường Thảo Điền	120m	30	
2	Rạch Giồng Ông Tố, bờ phải, thượng và hạ lưu cầu Giồng Ông Tố 1, phường An Phú	Rạch Giồng Ông Tố	150m mỗi bên mố cầu	Đặc biệt nguy hiểm	Đây là khu dân cư tập trung, có nhiều hộ dân xung quanh bị ảnh hưởng (19 hộ)	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Xây dựng kè chống sạt lở bờ sông khu vực cầu Giồng Ông Tố tại phường An Phú - Bình Trưng Tây, Quận 2	77,5m kê mỗi bên mố cầu	46,215	
3	Rạch Giồng Ông Tố, bờ trái, thượng và hạ lưu cầu Giồng Ông Tố 1, phường Bình Trưng Tây									
4	Sông Đồng Nai, bờ phải, đoạn từ phà Cát Lái về phía hạ lưu đến xưởng đóng tàu Saigon Shipyard, phường Thạnh Mỹ Lợi	Sông Đồng Nai	225 x 5	Nguy hiểm	- Một số hộ dân xây dựng nhà sát mép sông, có hiện tượng lún, nứt nghiêng ra sông; - Ảnh hưởng trực tiếp 30 hộ dân.					

TT	Vị trí sạt lở	Tuyến sông, kênh, rạch	Phạm vi sạt lở (m) Dài x Rộng	Đánh giá mức độ sạt lở	Ảnh hưởng	Chủ đầu tư	Tên dự án	Quy mô dự án (m kẻ)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Ghi chú
5	Sông Sài Gòn, bờ trái, khu vực ký túc xá Đại học Mỹ Thuật, phường Hiệp Bình Chánh	Sông Sài Gòn	150 x 5	Nguy hiểm	- Đây là khu vực tập trung dân cư; - Có 2 nhà dân lân cận bị ảnh hưởng.	Ban QLDA ĐTXD HTĐT TP	Xây dựng 04 đoạn đê bao xung yếu khu vực quận Thủ Đức thuộc bờ tả sông Sài Gòn	350m	443,702	
6	Sông Sài Gòn, bờ trái, khu vực đình Bình Phước, ngã ba rạch Vĩnh Bình - sông Sài Gòn, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước		250 x 10		- Đây là khu dân cư tập trung; - Có 2 nhà dân bị ảnh hưởng.	Ban QLDA ĐTXD HTĐT TP		500m		
7	Sông Sài Gòn, bờ trái, khu vực nhà thờ Fatima, phường Hiệp Bình Chánh	Sông Sài Gòn	300 x 10	Nguy hiểm	- Nhà dân cách khu vực sạt lở khoảng 15m, có công trình kê của nhà thờ Fatima lân cận (80 hộ ảnh hưởng)	Ban QLDA ĐTXD khu vực quận Thủ Đức	Chống sạt lở bờ trái sông Sài Gòn khu vực nhà thờ Fatima, phường Hiệp Bình Chánh	995m	275	
8	Sông Đồng Nai (khu vực Trạm cảnh sát đường thủy Cát Lái), phường Thạnh Mỹ Lợi	Sông Đồng Nai	50 x 2	Nguy hiểm	Ảnh hưởng trực tiếp đến trụ sở của Trạm cảnh sát đường thủy Cát Lái					Phát sinh năm 2021
II. Huyện Nhà Bè (08 vị trí)										
9	Bờ trái, cầu Phước Lộc về phía hạ lưu +1.000m, xã Phước Kiển	Rạch Ông Lớn 2 - Phước Kiển - Mương Chuối	415 x 10	Đặc biệt nguy hiểm	- Khu vực đông dân cư	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Xây dựng kè chống sạt lở bờ tả thượng lưu rạch Ông Lớn 2	677m	149,842	

TT	Vị trí sạt lở	Tuyến sông, kênh, rạch	Phạm vi sạt lở (m) Dài x Rộng	Đánh giá mức độ sạt lở	Ảnh hưởng	Chủ đầu tư	Tên dự án	Quy mô dự án (m kè)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Ghi chú
10	Bờ trái, thượng lưu ngã 3 Kinh Lộ đến ngã Tắc Muong Lớn, xã Hiệp Phước	Rạch Giồng - Sông Kinh Lộ	809 x 10	Đặc biệt nguy hiểm	- 200m gần cầu Kênh Lộ có 15 hộ dân, cách bờ 10m	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Xây dựng kè chống sạt lở bờ tả Rạch Giồng - sông Kinh Lộ (02 đoạn kè, đoạn 1 dài 253,72m, đoạn 2 dài 555,68m)	809m	400	
11	Bờ trái từ cầu Long Kiên về thượng lưu 100m, về hạ lưu 630m	Sông Phước Kiếng	630 x 10	Nguy hiểm	- Khu vực có nhiều cụm dân cư sát bờ (dân chưa chấp thuận di dời)	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Xây dựng kè bảo vệ chống xói lở bờ sông khu vực khu dân cư xã Phước Kiếng	630m	40,138	
12	Bờ phải, thượng lưu cầu Phước Lộc	Rạch Ông Lớn 2 - Phước Kiếng - Mương Chuối	247 x 10	Đặc biệt nguy hiểm	- Đây là khu vực tập trung dân cư	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Chống xói lở bờ sông khu vực cầu Phước Lộc	247m	85,027	
13	Bờ phải từ cầu Long Kiên về thượng lưu 146m	Sông Phước Kiếng	146 x 10	Đặc biệt nguy hiểm	- Còn nhiều cụm dân cư sát bờ	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Xây dựng kè bảo vệ chống sạt lở khu vực cầu Long Kiên	220m	21,349	

TT	Vị trí sạt lở	Tuyến sông, kênh, rạch	Phạm vi sạt lở (m) Dài x Rộng	Đánh giá mức độ sạt lở	Ảnh hưởng	Chủ đầu tư	Tên dự án	Quy mô dự án (m kè)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Ghi chú
14	Rạch Giồng, bờ phải, từ rạch Gò Me đến tiếp giáp kè tổ 3, ấp 4	Rạch Giồng	480 x 2	Nguy hiểm	- Ảnh hưởng khoảng 22 hộ dân; - Vị trí đã xảy ra sạt lở vào ngày 25/11/2018 đoạn giáp kè Trung tâm Quản lý đường thủy làm chủ đầu tư.	Ban QLDA ĐTXD khu vực huyện Nhà Bè	Xây dựng kè chống sạt lở đoạn bờ phải rạch Giồng (từ rạch Gò Me đến tiếp giáp kè tổ 3, ấp 4), xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè	480m	77,97	
15	Bờ phải rạch Bầu Le (thượng lưu cầu Bầu Le), xã Hiệp Phước	Rạch Bầu Le	150 x 5	Nguy hiểm	- Ảnh hưởng 05 hộ dân	Ban QLDA ĐTXD khu vực huyện Nhà Bè	Xây dựng kè chống sạt lở tại bờ phải rạch Bầu Le, tổ 2, ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè	570m	71,637	
16	Rạch Giồng - sông Kinh Lộ, bờ trái, đoạn từ Dự án kè chống sạt lở Trâm Bầu đến tiếp giáp Dự án kè chống sạt lở rạch Giồng - sông Kinh Lộ, đoạn 2, xã Hiệp Phước	Rạch Giồng - Sông Kinh Lộ	230 x 4	Nguy hiểm	Bên trong là nhà dân sinh sống gần các vị trí bị xói lở, hờ hàm ếch					Phát sinh năm 2021
III. Huyện Bình Chánh (04 vị trí)										
17	Rạch Xóm Cùi, bờ trái, thượng lưu cầu Xóm Cùi +100m, xã Bình Hưng	Rạch Xóm Cùi	570 x 2	Đặc biệt nguy hiểm	- Đây là khu dân cư tập trung 146 hộ (có 25 hộ dân nằm trong vùng sạt lở nguy hiểm cần di dời khẩn cấp)	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Xây dựng kè chống sạt lở bờ tả thượng lưu cầu Xóm Cùi	860m	198,821	

TT	Vị trí sạt lở	Tuyến sông, kênh, rạch	Phạm vi sạt lở (m) Dài x Rộng	Đánh giá mức độ sạt lở	Ảnh hưởng	Chủ đầu tư	Tên dự án	Quy mô dự án (m kè)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Ghi chú
18	Bờ phải sông Cần Giuộc ấp 2 xã Qui Đức (phía sau trụ sở UBND xã Qui Đức)	Sông Cần Giuộc	200 x 7	Nguy hiểm	- Nằm trong khu vực có 20 hộ dân sinh sống	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Xây dựng kè chống sạt lở bờ phải sông Cần Giuộc (phía sau trụ sở UBND xã Qui Đức)	199m	78	
19	Bờ phải sông Chợ Đệm - Bến Lức, xã Tân Kiên	Sông Chợ Đệm - Bến Lức	30 x 4	Đặc biệt nguy hiểm	- Khu vực có 02 nhà sống ven sông; - Phạm vi ảnh hưởng chiều dài dọc bờ là 5m.	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Chống sạt lở bờ phải thượng lưu sông Chợ Đệm - Bến Lức (cách cầu Chợ Đệm 820m)	600m	132,5	
20	Sông Chợ Đệm - Bến Lức (khu vực cầu Chợ Đệm), thị trấn Tân Túc	Sông Chợ Đệm - Bến Lức	200 x 4	Nguy hiểm	- Đây là khu vực tập trung dân cư					Phát sinh năm 2021
IV. Huyện Cần Giờ (06 vị trí)										
21	Tắc Sông Chà, bờ phải, giao với sông Soài Rạp về hạ lưu Tắc Sông Chà	Tắc Sông Chà	160 x 10	Nguy hiểm	- Khu vực đất sản xuất nông nghiệp, đã di dời dân	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Xây dựng kè bảo vệ khu dân cư Tắc Sông Chà thuộc ấp Bình Mỹ, xã Bình Khánh	581m	158,86	

TT	Vị trí sạt lở	Tuyến sông, kênh, rạch	Phạm vi sạt lở (m) Dài x Rộng	Đánh giá mức độ sạt lở	Ảnh hưởng	Chủ đầu tư	Tên dự án	Quy mô dự án (m kè)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Ghi chú
22	Km00+500, bờ trái tuyến Tắc An Nghĩa (cách hạ lưu cầu An Nghĩa khoảng 400m), ấp An Nghĩa, xã An Thới Đông	Tắc An Nghĩa	60 x 20	Đặc biệt nguy hiểm	- Khu vực tập trung đông dân cư đang vướng mặt bằng 03 hộ	Ban QLDA ĐTXD khu vực huyện Cần Giờ	Xây dựng kè kiên cố bảo vệ khu dân cư ấp An Nghĩa (đoạn từ rạch nhánh đến ngã ba sông Lòng Tàu), xã An Thới Đông	670m	79	
23	Rạch Mốc Keo, bờ phải, khu dân cư An Hòa, xã Tam Thôn Hiệp	Rạch Mốc Keo	150 x 2	Nguy hiểm	- Hiện trạng bờ rạch sạt lở, dân cư sinh sống sát bờ rạch (khoảng 150 hộ)	Ban QLDA ĐTXD khu vực huyện Cần Giờ	Kè chống sạt lở ven rạch Mốc Keo bảo vệ khu dân cư ấp An Hòa (khu vực từ đường Tam Thôn Hiệp đến kè Tổ 11 ấp An Hòa)	500m	78	
24	Sông Lòng Tàu, khu vực đường thủy số 5, xã Tam Thôn Hiệp (từ trạm đường thủy số 5 đến rạch Tắc Cát)	Sông Lòng Tàu	328 x 20	Nguy hiểm	- Bên trong là khu dân cư và trục chính đường Tam Thôn Hiệp, phía ngoài là trụ sở của Trạm đường thủy số 5; - Ảnh hưởng 20 hộ dân.					
25	Sông Lòng Tàu, tổ 37, ấp Trần Hưng Đạo, xã Tam Thôn Hiệp (đoạn từ kè đá tổ 39, ấp Trần Hưng Đạo đến nhà ông Tư Châm)	Sông Lòng Tàu	614 x 35	Nguy hiểm	- Sạt lở làm biến cảnh báo sạt lở bị sạt xuống sông; - Bên trong là khu dân cư và trục chính đường Tam Thôn Hiệp; - Ảnh hưởng 40 hộ dân.					

TT	Vị trí sạt lở	Tuyến sông, kênh, rạch	Phạm vi sạt lở (m) Dài x Rộng	Đánh giá mức độ sạt lở	Ảnh hưởng	Chủ đầu tư	Tên dự án	Quy mô dự án (m kè)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Ghi chú
26	Kênh Bà Tổng, ấp An Hòa, xã An Thới Đông (khu vực kè Bà Tổng đến nhà ông Nguyễn Văn Năm)	Kênh Bà Tổng	874 x 10	Nguy hiểm	- Bên trong là khu dân cư và đường bê tông nông thôn; - Ảnh hưởng 50 hộ dân.					
V. Quận 8 (01 vị trí)										
27	Kênh Tàu Hủ - Lò Gốm, trước kho 277 - 289, Bến Bình Đông, Phường 14	Kênh Tàu Hủ - Lò Gốm	100 x 2	Nguy hiểm	- Phạm vi ảnh hưởng: chiều dài dọc bờ là 100m; - Trước khu vực này có đường Bến Bình Đông, xe cộ thường xuyên qua lại.	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Cải thiện môi trường nước thành phố, giai đoạn 2 (gói thầu F2)	Tổng dự án kè dài 9.600m; đoạn kè sạt lở 100m	Tổng mức dự án 976 tỷ đồng (đoạn kè 100m khoảng 11 tỷ đồng)	
VI. Quận Bình Thạnh (04 vị trí)										
28	Sông Sài Gòn - ngã ba sông Sài Gòn - thượng lưu kênh Thanh Đa đến xưởng cơ khí Tiền Phong	Sông Sài Gòn	2.797 x 10	Đặc biệt nguy hiểm	- Đây là khu dân cư tập trung, có nhiều hộ dân bị ảnh hưởng	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Chống sạt lở bán đảo Thanh Đa (Đoạn 2)	2.797m kè (trong đó kè cũ 1.365m, kè mới 1.432m)	319,128	
29	Sông Sài Gòn, từ xưởng cơ khí Tiền Phong đến ngã ba rạch Chùa	Sông Sài Gòn	4.270 x 10	Đặc biệt nguy hiểm	- Đây là khu dân cư tập trung, có nhiều hộ dân bị ảnh hưởng	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Chống sạt lở bán đảo Thanh Đa (Đoạn 3)	4.000m	643,226	

TT	Vị trí sạt lở	Tuyến sông, kênh, rạch	Phạm vi sạt lở (m) Dài x Rộng	Đánh giá mức độ sạt lở	Ảnh hưởng	Chủ đầu tư	Tên dự án	Quy mô dự án (m kè)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Ghi chú
30	Sông Sài Gòn, từ rạch Chùa đến ngã ba sông Sài Gòn - hạ lưu kênh Thanh Đa	Sông Sài Gòn	2.772 x 10	Đặc biệt nguy hiểm	- Khu dân cư tập trung (khu vực biệt thự Lý Hoàng, có 3 hộ dân bị ảnh hưởng)	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Chống sạt lở bán đảo Thanh Đa (Đoạn 4)	2.772m kè (trong đó kè mới 1.413m, kè cũ 1.359m)	380,659	
31	Sông Sài Gòn, bờ phải, từ ngã 3 kênh Thanh Đa - sông Sài Gòn về phía hạ lưu 550m	Sông Sài Gòn	100 x 7	Nguy hiểm	- Đây là khu vực đất quốc phòng (Kho xăng dầu VK 102 Phường 25 do Bộ tư lệnh Quân khu 7 quản lý); - Thượng lưu tiếp giáp Bờ kè Thanh Đa 1.1; hạ lưu tiếp giáp khu dân cư và khu đất của Công ty than miền Nam.	Ban QLDA ĐTXD các CTGT	Xây dựng kè thủy lợi chống sạt lở bờ phải sông Sài Gòn, phường 25, quận Bình Thạnh (khu vực kho VK 102 cũ do Quân Khu 7 quản lý)			

TT	Vị trí sạt lở	Tuyến sông, kênh, rạch	Phạm vi sạt lở (m) Dài x Rộng	Đánh giá mức độ sạt lở	Ảnh hưởng	Chủ đầu tư	Tên dự án	Quy mô dự án (m²)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Ghi chú
VII. Hóc Môn (01 vị trí)										
32	Sông Sài Gòn, gói thầu 4A, dự án công trình thủy lợi bờ hữu ven sông Sài Gòn, xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn	Sông Sài Gòn	100 x 3	Nguy hiểm	- Ảnh hưởng khoảng 69ha và 726 hộ dân với 2.600 nhân khẩu thuộc ấp 3, xã Nhị Bình	Ban QLDA ĐTXD HTĐT TP	Công trình thủy lợi bờ hữu ven sông Sài Gòn (Nam Rạch Tra)			

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ